

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 204/2017/HSST

Ngày: 04/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình.

Các Hội thẩm nhân dân

1- Ông Huỳnh Tiến Dũng

2- Bà Nguyễn Thị Lượng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quang Lâm, cán bộ Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thọ, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 131/2017/HSST ngày 18/5/2017 đối với bị cáo:

ĐỖ MINH T, giới tính: Nam; sinh: 27/11/1993; nơi sinh: tại Tp.H; thường trú: phường P, Quận C, Tp.Hồ Chí Minh; chỗ ở: phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Đỗ Minh T (chết) và bà Đặng Thị Ngọc O; vợ Phạm Thị P; con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giam: 28/02/2017 (có mặt).

Người bị hại:

1- Anh Nguyễn Hữu T sinh: 1988

Thường trú: thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: phường X, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

2- Anh Nguyễn Văn S sinh: 1990.

Thường trú: thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: phường L, quận Đ, Tp.Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/5/2012, anh Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn S về nhà trọ của anh S tại phường L, quận Đ, Tp.Hồ Chí Minh. Khi về tới nhà trọ thì xảy ra va quệt với xe mô tô Honda Wave biển số 59X1-18061, do Đỗ Minh

T điều khiển chở Đỗ Minh T và Lê K, nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. S và T dùng đá ném nhóm của T, T1 và K nhưng không trúng ai. Do bị ném đá nên K, T và T1 bỏ lại xe mô tô biển số 59X1-18061, chạy bộ về nhà tại phường P, Quận C, Tp.Hồ Chí Minh. Sau khi về nhà, T, T1 và K rủ thêm N, N1, B, V (không rõ lai lịch) đi đánh T và S. N lấy 01 con dao dài khoảng 80cm đưa cho T, N chuẩn bị 01 con dao bấm. K được N đưa 01 cây sắt dài khoảng 01m, mũi và lưỡi hơi sắc, không có cán, để đi tìm đánh S và T. Khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, S và T đi ra cổng để về thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì nhóm của T, T1, K đi tới. T cầm 01 con dao tự chế dài khoảng 80cm chạy tới chém vào lưng của T, Nam cũng xông vào chém anh T. K dùng cây sắt chém vào bàn chân phải của S 03-04 cái gây thương tích, sau đó anh S bỏ chạy vào phòng trọ đóng cửa cuốn lại trốn, còn T cũng bỏ chạy thoát, nên nhóm của T, T1 và K bỏ đi.

Kết luận giám định pháp y số 913/TgT.12 ngày 10/9/2012 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tp.Hồ Chí Minh, kết luận anh Nguyễn Hữu T bị thương tật toàn bộ với tỷ lệ 11%.

Kết luận giám định pháp y số 645/TgT.12 ngày 19/6/2012 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tp.Hồ Chí Minh, kết luận anh Nguyễn Văn S bị thương tật toàn bộ với tỷ lệ 17%.

Sau khi gây án, Đỗ Minh T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đỗ Minh T. Ngày 30/4/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và ra Lệnh truy nã đối với T.

Ngày 28/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã bắt được T theo Lệnh truy nã.

Quá trình điều tra, Đỗ Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng vụ án: Đã được xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hữu T và Nguyễn Văn S không yêu cầu bồi thường và có đơn bãi nại.

Tại bản cáo trạng số 170/CT - VKS ngày 16/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Đỗ Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 (thuộc điểm a, c khoản 1) Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phát biểu ý kiến đánh giá nội dung vụ án, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về tội “cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự, đề nghị áp dụng điều luật đã truy tố, áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Bị cáo Đỗ Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố, bị cáo nhìn nhận trách nhiệm của mình và tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo được xác định là khách quan, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: ngày 19/5/2012, tại phường L, quận Đ, Tp.Hồ Chí Minh, bị cáo và đồng phạm đã có hành

vi dùng dao chém vào lưng anh Nguyễn Hữu T gây thương tích với tỷ lệ 11%, chém nhiều nhất vào chân anh Nguyễn Văn S gây thương tích với tỷ lệ 17%, sau khi giữa bị cáo và người bị hại có mâu thuẫn về việc va chạm xe trước đó và người bị hại dùng đá ném về phía bị cáo nhưng không trúng. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định trừng trị tại Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo và đồng phạm đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Bị cáo và đồng phạm gây thương tích cho 02 người với tỷ lệ thương tích của mỗi người lần lượt là 11% và 17%, nên thuộc trường hợp phạm tội đối với nhiều người, đây cũng là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với Lê K, đã được xét xử theo bản án hình sự sơ thẩm số 94/2015/HSST ngày 27/3/2015 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

Đối với người tên N, B, N1 và V đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã tách ra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đỗ Minh T1 đi cùng K và bị cáo, có mặt tại hiện trường, nhưng không tham gia gây thương tích cho người bị hại, nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Vật chứng vụ án đã được xử lý theo bản án hình sự sơ thẩm số 94/2015/HSST ngày 27/3/2015 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

- Người bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo **Đỗ Minh T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2- Áp dụng khoản 2 (thuộc điểm a, c khoản 1) Điều 104; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

-Xử phạt bị cáo **Đỗ Minh T** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2017.

3- Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM
- VKSND quận Thủ Đức;
- CA. quận Thủ Đức;
- THADS quận Thủ Đức;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Vũ Tất Trình